




UBND QUẬN NGÔ QUYÊN
TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG



QUY TẮC
ỨNG XỬ TRONG NHÀ TRƯỜNG
THỰC HIỆN TỪ NĂM HỌC 2023 - 2024



Tháng 10 năm 2023



Số: 40/QĐ-THCS QT

Vạn Mỹ, ngày 10 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong nhà trường
Thực hiện từ năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Hội đồng giáo dục nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về Quy tắc ứng xử trong trường THCS Quang Trung.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 42/2019/QĐ-QT ngày 23/10/2019 của trường THCS Quang Trung về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong cơ quan.

Điều 3. Các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn và cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Dán công khai;
- Lưu VT.



QUY ĐỊNH VỀ QUY TẮC ỨNG XỬ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2023/QĐ-THCS QT ngày 10 tháng 10 năm
2023 của Hiệu trưởng)

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc ứng xử trong trường THCS Quang Trung (gọi tắt là Quy tắc ứng xử) quy định tại Quyết định này áp dụng cho cán bộ, viên chức, người lao động (gọi chung là viên chức), PHHS và học sinh trường THCS Quang Trung.

2. Viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường THCS Quang Trung tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007 và Quy định về đạo đức nhà giáo tại Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD-ĐT và các quy định pháp luật khác.

3. Trong trường hợp các văn bản pháp luật nói trên thay đổi, viên chức trong cơ quan thực hiện theo các nội dung các văn bản mới.

Điều 2. Quy tắc ứng xử của Viên chức nhà trường bao gồm

1. Quy tắc ứng xử chung;
2. Các hành vi cấm;
3. Ứng xử của cán bộ quản lý;
4. Ứng xử của giáo viên;
5. Ứng xử của nhân viên;
6. Ứng xử của học sinh;
7. Ứng xử của cha mẹ học sinh;
8. Ứng xử của khách đến trường.

CHƯƠNG 2: QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, kỷ luật, kỷ cương của ngành. Không đi muộn, về sớm. Không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc, thực hiện nghiêm túc giờ nào việc nấy.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên, phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng theo nội quy nhà trường; cha mẹ học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục. Không sử dụng trang phục phản cảm.

5. Ăn nói khiêm nhường, từ tốn, không nói to gây ồn ào; Khen chê đúng mực, công tâm; Đi, đứng với tư thế chững chạc, không gây tiếng động lớn;

Điều 4. Các hành vi bị cấm

1. Không hút thuốc, uống rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc và vào buổi trưa các ngày làm việc hoặc uống rượu, bia dẫn đến không làm chủ được bản thân; Tuyệt đối nghiêm cấm viên chức có mùi rượu bia đến cơ quan dù viên chức đó có thi hành công vụ hay không thi hành công vụ;

2. Các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu; nhận các lợi ích bất hợp pháp từ người đến giao dịch, công tác;

3. Đánh bạc dưới mọi hình thức và tham gia các tệ nạn xã hội, các hoạt động giải trí không lành mạnh;

4. Vi phạm pháp luật khác như: Lôi kéo, kích động, vận động để khiếu tố, khiếu nại đông người; vi phạm an toàn giao thông; vi phạm các quy định về quản lý tài chính, quản lý tài sản;

5. Vi phạm những điều cấm không được làm theo Luật cán bộ công chức, Luật viên chức, Luật giáo dục, quy định của Bộ GD-ĐT, điều lệ trường THCS, THPT, trường phổ thông nhiều cấp học, quy định của Bộ Tài chính và các Bộ, ngành chức năng khác; vi phạm an toàn giao thông; vi phạm các quy định về quản lý tài chính, quản lý tài sản;

6. Lợi dụng nhiệm vụ được giao để làm trái các quy định của cơ quan;

7. Lợi dụng danh nghĩa của nhà trường để phát ngôn, hành động vi phạm pháp luật hoặc làm tổn hại đến nhà trường và đồng nghiệp; Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Đối với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Đối với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên, nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Đối với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử với khách đến liên hệ công việc: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực, hợp tác. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Đối với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

2. Đối với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Đối với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Đối với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Ứng xử với khách đến liên hệ công việc: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, lịch sự, hợp tác. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

11/01/20
 RUP
 QU
 (15)

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Đối với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Đối với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Đối với đồng nghiệp và giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Đối với cha mẹ học sinh và khách đến trường: Ngôn ngữ lịch sự, đúng mực, tôn trọng, hợp tác. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của học sinh

1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. Đối với các học sinh khác: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. Đối với cha mẹ: Kính trọng, lễ phép, trung thực, trách nhiệm, yêu thương.

4. Với khách đến trường: Tôn trọng, lễ phép.

5. Giao tiếp trên các trang mạng xã hội: Không đưa hình ảnh phản cảm, comment thô tục, gây mất đoàn kết.

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ học sinh

1. Đối với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Ứng xử của khách đến trường

1. Đối với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng, hợp tác. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

5 C
ĐNC
ĐC C
TRU
*

CHƯƠNG 3: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, PHHS và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy tắc này;
2. Phối hợp với công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại công chức, viên chức.
3. Căn cứ quy tắc này và các quy định khác, Hiệu trưởng xây dựng nội quy đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh./.

Nơi nhận:

- Công đoàn trường;
- BDD CMHS;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
QUANG TRUNG
ỦY BAN NHÂN DÂN Q.M. HUYỆN PHONG
Vũ Hoa Huệ


T.P. HẢI PHÒNG